

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 09/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Thanh;
2. Ông Nguyễn Đình Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Phi Phi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc N, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1995 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường TQT, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Võ Thị Thanh T, sinh năm 1992 và có con là Nguyễn Quốc K, sinh năm: 2013; tiền án: Ngày 30/11/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 07/12/2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phan Xuân H, sinh năm 1983; cư trú tại: Tổ 8, phường N, thành phố Q; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1993; vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1993; vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Tổ dân phố L, phường TQT, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Chị Võ Thị Thanh T, sinh năm 1992; cư trú tại: Tổ dân phố L, phường TQT, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

4. Anh Võ Văn T, sinh năm 1995; cư trú tại: Đội 6, thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Ngô Văn K, sinh năm 1996; cư trú tại: Tổ dân phố L, phường TQT, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

2. Anh Bùi Quang T, sinh năm 1996; cư trú tại: Tổ 19, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

3. Anh Dương Ngọc A, sinh năm 1996; cư trú tại: Tổ dân phố T, phường TQT, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Phương L, sinh năm 1996; cư trú tại: Tổ 11, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

5. Chị Phạm Thị Kim Tuyền, sinh năm 1986; cư trú tại: Thôn Phước Điền, xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

6. Chị Lê Thị Hoài A sinh năm 1987; cư trú tại: Thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984; cư trú tại: Tổ 3, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

8. Chị Phùng Thị H, sinh năm 1993; cư trú tại: Thôn T, xã Tịnh K, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

9. Chị Phùng Thị Vi Hiệp, sinh năm 1998; cư trú tại: cư trú tại: Thôn T, xã Tịnh K, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

10. Chị Võ Thị Thu Hảo, sinh năm 1986; cư trú tại: Thôn D, xã Hành T, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 19/10/2018, tại quán nhậu F ở khu vực bờ kè S thuộc phường L, thành phố Q có nhóm của bị cáo Nguyễn Quốc N (bao gồm Nguyễn Quốc N, Ngô Văn Kh, Dương Ngọc A, Bùi Quang T, Nguyễn Phương L) cùng hát karaoke với nhóm của bị hại Phan Xuân H (bao gồm Phan Xuân H, Nguyễn Thanh T, Phùng Thị H, Phùng Thị Vi H, Lê Thị Hoài A, Phạm Thị Kim T, Võ Thị Thu H và người thanh niên tên Tu quê ở Gia Lai không xác định lai lịch cụ thể).

Đến khoảng 00 giờ 20 phút sáng ngày 20/10/2018 thì nhóm N về trước, trong lúc Tr, K và A đang dắt xe ra về thì Tú lên mời ở lại chơi nhưng T, K và A không đồng ý nên T rút chìa khóa của A và đánh A. Thấy A bị đánh nên Nguyễn Quốc N đã rủ L quay lại, T chạy xuống bàn nhậu lấy hai vỏ chai bia đập vỡ cầm lên đánh nhóm N nên N điều khiển xe mô-tô biển kiểm soát 36B1-354.07 chở L về nhà N lấy 01 cây rựa có cán bằng gỗ và 01 cây gỗ dài 0,5m, sau đó đưa cho L ngồi sau giữ rồi quay lại quán nhậu F để đánh Tú. Đến quán F, L ném cây rựa và cây gỗ xuống đất, N nhặt cây rựa và L nhặt cây gỗ chạy vào quán đuổi đánh T nhưng T bỏ chạy, N đuổi theo không kịp nên N quay lại quán, khi thấy anh H đứng trước cửa bếp thì N cầm cây rựa bằng hai tay chém 04 lần vào người anh H (cụ thể: lần thứ nhất không trúng; lần thứ hai chém vào vai nhưng anh H đưa tay trái ra đỡ nên trúng vào tay; lần thứ ba anh H bỏ chạy nên trúng vào vai trái, lần thứ tư, chém không trúng do anh H bỏ chạy vào bếp của quán F).

Cùng lúc này, Tg điều khiển xe Wave (không rõ biển số) chở theo A, K quay lại quán F. Sau đó A, T chạy vào quán lấy vỏ bia, còn K cầm mũ bảo hiểm của mình cùng với L đuổi theo T. Khi đuổi kịp T thì L và T giằng co cây gỗ trên tay L thì K chạy đến đập vào tay của T nên cây gỗ trên tay T rơi ra, A chạy đến và dùng vỏ chai bia đánh vào đầu Tu. Sau đó mọi người ngăn cản việc đánh nhau nên nhóm của N bỏ đi.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 196/2018/GDPY ngày 22/11/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phan Xuân H là 25% (hai mươi lăm phần trăm), các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS, ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Quốc N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về phần dân sự, bị hại không có yêu cầu gì thêm đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc N thừa nhận vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 20/10/2018, bị cáo có hành vi dùng rựa chém 04 lần vào cơ thể anh H gây thương tích cho anh H. Lời khai nhận của bị cáo đúng như mô tả trong bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định chỉ vì mâu thuẫn với người khác, bị cáo N đã có hành vi dùng rựa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25%; hành vi của bị cáo Nam đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Quốc N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, năm 2006 bị cáo được Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện Sơn T tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong việc cứu nạn, gia đình bị cáo có công với cách mạng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với giấy khen của Huyện đoàn Sơn T không thuộc trường hợp là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 cho bị cáo mà xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Năm 2016, bị cáo N bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 13/01/2018 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đã nêu trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù trong thời gian nhất định đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về trách nhiệm hình sự của các đối tượng khác trong vụ án:

Các anh Ngô Văn K, Dương Ngọc A, Bùi Quang T, Nguyễn Phương L không bàn bạc thống nhất từ trước với bị cáo Nguyễn Quốc N, không tham gia gây thương tích cho anh H và cũng không xác định được lý lịch của người thanh niên tên T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi không truy cứu trách nhiệm hình sự với các anh K, A, T, L là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô-tô biển kiểm soát 36B1-354.07, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng thuộc sở hữu của anh Võ Văn T cho chị ruột là Võ Thị Thanh T (vợ của bị cáo N) mượn làm phương tiện đi lại. Khi bị cáo N sử dụng xe này đến quán F gây thương tích cho anh H thì chị T và anh T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại xe cho chị T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) áo thun màu đen, 01 (một) quần jean màu đen và 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen là quần áo của bị cáo N mặc khi thực hiện hành vi phạm tội mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã thu giữ; đây là tài sản cá nhân của bị cáo N không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã giao trả cho chị Võ Thị Thanh T (vợ bị cáo N) là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo N đã tác động gia đình bồi thường cho anh Phan Xuân H với tổng số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng); trong quá trình điều tra anh H không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về tội danh, hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N 3 (ba) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 12 năm 2018.
3. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.
4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- CQ.THAHS Công an TP Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ Công an TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Lưu: HS, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Dũng